

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HSST

Ngày 07/05/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Lực.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Mai.

2. Ông Lê Thanh Thu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Như Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 07/05/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 30/03/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 24/04/2020 đối với bị cáo:

H sinh năm 1978; tại thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại phố C, thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông T và bà S; chồng V và có 03 con lớn nhất 22 tuổi nhỏ nhất 15 tuổi; tiền án không; tiền sự ngày 13/9/2018 bị Công an thị trấn YN xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” đến ngày 04/02/2020 mới chấp hành xong; về nhân thân ngày 31/03/2017 bị Công an thị trấn YN xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 12/05/2017 bị Công an thị trấn YN xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh TVN sinh năm 1960; địa chỉ xóm 4, thôn VT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt

2. Anh HNQ sinh năm 1960; địa chỉ xóm 3, thôn VT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

3. Chị VTT sinh năm 1964; hộ khẩu thường trú xóm 1, thôn VT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện nay số nhà 23, Lê Quý Đôn, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

4. Anh NTH sinh năm 1964; địa chỉ số nhà 385, phố KM, phường NK, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

5. Anh VVG sinh năm 1984; địa chỉ xóm 1, thôn VT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/12/2019 tại nhà ông S ở xóm 1, thôn VT, xã KV; VTT rủ VTN và NTH đánh tú lơ khơ theo hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền; đến khoảng 20 giờ 30 phút HNQ đến và tham gia chơi cùng, sau đó H vào nhà ông Sang xem các đối tượng đánh phỏm. Đến 21 giờ cùng ngày NTH nghỉ không chơi nữa, thì H vay của VTN 200.000 đồng và tham gia chơi, khi H vào các đối tượng chuyển sang hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền. VTT, VTN, HNQ, H chơi đến 21 giờ 20 phút cùng ngày bị Công an huyện YK phát hiện bắt quả tang; thu giữ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, 01 điện thoại Nokia 105 của NTH, 01 điện thoại Vietten của VTN và tổng số tiền là 1.780.000 đồng (trong đó thu giữ tại chiếu là 710.000 đồng, thu giữ trong người của VTT là 200.000 đồng, trong người của VTN là 550.000 đồng, trong người của HNQ là 320.000 đồng). Quá trình điều tra xác định tổng số tiền thu giữ là 1.780.000 đồng đều được sử dụng vào việc đánh “Ba cây” được thua bằng tiền.

Cáo trạng số 22/CT-VKSYK ngày 30/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng; khấu trừ 5% thu nhập H tháng của bị cáo H trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 1.780.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân.

Bị cáo H khai: Tối ngày 25/12/2019 tại nhà ông S ở xóm 1, thôn VT, xã KV; H có đánh tú lơ khơ được thua bằng tiền với VTT, VTN và HNQ thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tiền sử dụng vào việc thắng thua là 1.780.000 đồng, trong đó tiền của H là 200.000 đồng.

Nói lời sau cùng bị cáo H, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, bị cáo rất ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 25/12/2019 tại nhà ông Sang ở xóm 1, thôn VT, xã KV; H, VTT, VTN, HNQ có hành vi đánh tú lơ khơ với nhau, theo hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền. Hành vi của H, VTT, VTN, HNQ là trái pháp luật; tổng số tiền sử dụng vào việc đánh “ba cây” là 1.780.000 đồng, nhưng do bị cáo H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” chưa được xóa tiền sự mà còn vi phạm, nên hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những tình tiết nêu trên, thấy rằng: Bị cáo H phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ít, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết pNTH cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo; căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo là 12.000.000 đồng.

Khấu trừ 5% thu nhập H tháng của bị cáo H trong thời gian cải tạo không giam giữ, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về biện pháp tư pháp và vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm “01 bộ tú lơ khơ 52 quân, tổng số tiền là 1.780.000 đồng, 01 điện thoại Nokia 105 của NTH, 01 điện thoại Viettel của VTN”.

- Đối với 02 chiếc điện thoại của VTN và của NTH, do có liên quan đến vụ án khác; nên Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng sang vụ án khác để giải quyết.

- Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân là của anh VVG, bị cáo và những người liên quan sử dụng vào việc đánh bạc, do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền là 1.780.000 đồng (Trong đó của VTT là 250.000 đồng, của VTN là 860.000 đồng, của NTH là 70.000 đồng, của HNQ là 400.000 đồng và của H là 200.000 đồng); toàn bộ số tiền này bị cáo và những người liên quan sử dụng vào việc đánh bạc, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Trong vụ án này còn có VTT, NTH, VTN, HNQ cùng tham gia đánh bạc, nhưng do tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, những người liên quan này đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên Công an huyện YK đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với VTT, NTH, VTN, HNQ.

[8] Về án phí: Bị cáo H bị xử có tội, nên pNTH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án. Phạt bổ sung 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Khấu trừ 5% thu nhập H tháng của bị cáo H trong thời gian cải tạo không giam giữ, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân thị trấn YN, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp và vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tổng số tiền bị cáo H và những người liên quan là VTT, TVN, NTH, HNQ sử dụng vào việc đánh bạc là 1.780.000 đồng (Trong đó của H là 200.000 đồng, của VTT là 250.000 đồng, của NTH là 70.000 đồng, của VTN là 860.000 đồng, của HNQ là 400.000 đồng); toàn bộ số tiền đang trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK, số tài khoản 3949.0.1055132.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện YK, theo ủy nhiệm chi số 06 ngày 31/03/2020 của Công an huyện YK.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/04/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo H pNTH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm VTT, TVN, NTH, HNQ, VVG có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người pNTH thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Công an huyện YK
- Bị cáo,
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

**Bùi Văn Lực**